

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29/12/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2023/TLST-KDTM ngày 03/11/2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: HTX trực vớt và đóng sửa Tàu thuyền B**

Địa chỉ trụ sở: Lô D11, D12 Hồ Hán Thương, phường N, quận S, thành phố Đ. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Sĩ – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người được ủy quyền: ông Lê Quân và/hoặc ông Phạm Văn Việt và/hoặc ông Phan Đức Huỳnh và/hoặc ông Trần Văn Hương. Cùng địa chỉ: 99 Nguyễn Hữu Thọ, phường H, quận H, thành phố Đ (Hợp đồng ủy quyền ngày 16/10/2023).

*** Bị đơn: Công ty TNHH P.** Địa chỉ trụ sở: Số 392- Phạm Hùng, xã H, huyện H, thành phố Đ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Văn Phụng – Giám đốc Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Công Ty TNHH P có nghĩa vụ trả số tiền nợ tính đến ngày 29/12/2023 là 151.333.000 đồng (Một trăm năm mươi một triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc là 131.333.000 đồng và tiền nợ lãi là 20.000.000 đồng cho HTX trực vớt và đóng sửa Tàu thuyền B.

- *Thời gian và phương thức trả nợ:*

Thanh toán thành 02 đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: Ngày 20/02/2024, Công Ty TNHH P trả số tiền 50.000.000 đồng cho HTX trực vớt và đóng sửa Tàu thuyền B.

Đợt 2: Ngày 30/4/2024, Công Ty TNHH P trả số tiền còn lại là 101.333.000 đồng (trong đó tiền gốc là 81.333.000 đồng và tiền nợ lãi là 20.000.000 đồng) cho HTX trực vớt và đóng sửa Tàu thuyền B.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

- *Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm là 3.783.325 đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng)* Công Ty TNHH P tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho HTX trực vớt và đóng sửa Tàu Thuyền B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.035.450 đồng (*Năm triệu không trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm năm mươi đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000574 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Đức)

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải